

Bản án số: **109/2019/HS-PT**

Ngày: 11 - 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Cường**

Các thẩm phán: Ông **Vũ Thanh Liêm**

Ông **Phạm Tồn**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Ngọc Đức**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Thanh**, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 53/2018/TLPT - HS ngày 19 tháng 12 năm 2018, đối với bị cáo T về tội “Giết người”. Do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 73/2018/HS-ST ngày 13/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Bị cáo có kháng cáo:

T, sinh ngày 14/10/2000 tại Gia Lai; Nơi cư trú: thôn P, phường Y, thành phố P1, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Jarai; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông M, sinh năm 1969 và bà N, sinh năm 1968; tiền án; tiền sự: không; Bị cáo ra đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/5/2018. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án:

Luật sư **Hoàng Ngọc X** - Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai; Có mặt.

- Đại diện hợp pháp cho bị cáo T có kháng cáo: Ông **M** và bà **N** là cha mẹ bị cáo T; trú tại: thôn P, phường Y, thành phố P1 tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người phiên dịch tiếng Jrai: Bà **Nay H’Hyan**; địa chỉ: Làng P3, xã A1, thành phố P1 tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 03 người đại diện hợp pháp của người bị hại không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23h00' ngày 01/5/2018, Đ, H, V và PT, cùng trú tại thôn P, phường Y, thành phố P1 tỉnh Gia Lai ngồi chơi trước nhà V. Đến khoảng 23h40' cùng ngày Đ đi về nhà thì phát hiện thấy anh B (trú tại thôn 2, xã T1, huyện Đ1, tỉnh Gia Lai) đang dừng xe máy ở ngã tư đường trước nhà anh Đ, nghi ngờ anh B là người vào làng bắt trộm chó nên Đ lấy điện thoại nhắn tin cho PT1 (trú cùng làng) nội dung thông báo cho PT1 biết có kẻ trộm chó đang ở trong làng. Lúc này PT1 cùng với T, N1, H1 (cùng trú tại thôn P, phường Y, thành phố P1 tỉnh Gia Lai) đang ngồi chơi, ăn xoài trước nhà của T, khi nhận được tin nhắn PT1 nói với T, N1: *“Có thằng trộm chó đang ở đây, đi tìm nó để bắt lại”*, rồi PT1 đi chặt một đoạn cây gỗ dài khoảng 01m ở gần đó, còn T cầm theo 01 con dao nhọn dài 32,5cm trước đó dùng để cắt xoài rồi cùng với PT1 đi tìm đối tượng trộm chó.

Khi đến đường hẻm cách nhà T khoảng 20m thì phát hiện thấy anh B đang ngồi trên xe máy gần nhà T. T đi đến đứng trước đầu xe máy (đứng đối diện cách anh B khoảng 0,5m) và hỏi anh B *“Sao dám đánh bả chó ở đây”* đồng thời T cầm dao bằng tay phải đâm một nhát vào trước người thì anh B né được và đưa hai tay lên đỡ, nên bị trượt qua bàn tay trái, T tiếp tục đâm nhát thứ hai trúng vào cổ anh B thì anh B nói: *“Không phải em”* rồi thả xe bỏ chạy ngược lại, thì T, PT1, N1 đuổi theo anh B đến gần sân bóng đá mini thuộc thôn P, phường Y, thành phố P1, tỉnh Gia Lai thì gặp Đ, V, H, PT đứng ở phía cuối đường liên thôn (cùng đường với nhóm T) cũng chạy đến đuổi theo anh B về hướng sân bóng đá làng 50, khi đến đường C1, phường Y, thành phố P1 thì không đuổi kịp nên tất cả bỏ về. Sau khi nghe ồn ào nhiều người dân trong làng ra xem và kiểm tra xe máy của anh B bỏ lại, không phát hiện gì trong cốp xe, trước gác ba ga xe có để 01 bao tải màu trắng bên trong có nhiều quần, áo phụ nữ và móc treo đồ.

Đối với anh B sau khi bị T dùng dao đâm, anh B chạy đến sân bóng đá P gọi điện thoại cho người nhà đến đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai cấp cứu. Đến 05h00' ngày 03/5/2018 thì chết.

Đến 14h00' ngày 02/5/2018, T được gia đình đưa đến Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 340/GĐPY ngày 18/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai kết luận anh B

chết do: “*Suy hô hấp cấp do tràn khí màng phổi trên vết thương xuyên qua vùng cổ trước vào trong gáy thủng khí quản do vật sắc nhọn*”.

Với hành vi phạm tội đó, Tại bản án sơ thẩm số 73/2018/HS-ST ngày 13/11/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và các Điều 90,91,98 và 101 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo T 12 (mười hai) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 02/5/2018.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về phần dân sự, thi hành án dân sự, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26/11/2018, ông B1, bà B2, bà B3 là đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn kháng cáo. Ngày 04/12/2018, các đại diện hợp pháp này đã có đơn rút toàn bộ kháng cáo, do đã được phía gia đình bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại.

Ngày 22/11/2018, ông M là bố của bị cáo T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngày 23/11/2018, bị cáo T kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị cáo, sửa án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt. Vì trong giai đoạn phúc thẩm gia đình bị cáo đã bồi thường, phía bị hại có đơn bãi nại.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, quan điểm của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo về hình sự và yêu cầu tăng mức bồi thường nhưng ngày 4/12/2018 ông B1, bà B2, bà B3 đã rút toàn bộ nội dung kháng cáo với lý do: bị cáo T đã khắc phục phần dân sự. Do đó, ngày 19/12/2018, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã có thông báo số 53/2018/TB-TA về việc rút kháng cáo của các đại diện hợp pháp của bị hại. Vì vậy hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét kháng cáo này.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án như lời khai nhân chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y, đủ cơ sở khẳng định rằng:

Vào khoảng 23h45' ngày 01/5/2018 tại thôn P, phường Y, thành phố P1, tỉnh Gia Lai, T sau khi nhận được tin nhắn của Đ là có người vào trong làng trộm chó, thì T đã cầm dao cùng PT1 đi tìm phát hiện thấy anh B đang ngồi trên xe máy dừng ở bên lề đường nhựa thôn P, nghi anh B vào làng thả bả để bắt trộm chó nên T đã đến hỏi và dùng dao đâm 01 nhát trúng vào cổ của anh B. Hậu quả là anh B chết do vết thương làm thủng khí quản. *“Suy hô hấp cấp do tràn khí màng phổi trên vết thương xuyên qua vùng cổ trước vào trong gây thủng khí quản do vật sắc nhọn”*. Chỉ một mình bị cáo thực hiện không có sự bàn bạc trao đổi với những đối tượng khác gây ra cái chết cho người bị hại. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của đại diện hợp pháp của bị cáo và của bị cáo thấy: Khi xét xử sơ thẩm, Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như đầu thú, thành khẩn khai báo, đã tác động gia đình bồi thường, xem xét chính sách đối với người chưa thành niên phạm tội và tuyên mức án phù hợp. Tuy nhiên trong gia đoạn phúc thẩm, đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo sau đó rút kháng cáo do gia đình bị cáo bồi thường toàn bộ phần dân sự, phía bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên xem đây là tình tiết mới, cần chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị cáo và của bị cáo, xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt như quan điểm của Luật sư và đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên toà phúc thẩm.

[4] Về án phí phúc thẩm hình sự: Do kháng cáo được chấp nhận nên người kháng cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 về án phí lệ phí Toà án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về dân sự, xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản điểm b khoản 2 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo T và kháng cáo của ông M, đại diện hợp pháp của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 và các Điều 90, 91, 98 và 101 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo **T 11 (Mười một) năm tù** về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, ngày 02/5/2018.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Gia Lai;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSTHAHS - CA tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam CA tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Cường